TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **34**/2023/QĐST - HNGĐ	*Sơn Động, ngày 04 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 47/2023/HNGĐ – ST, ngày 24 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị H, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Trần Đình H1, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn 3, xã E, huyện M, tỉnh Đăk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vi Thị H và anh Trần Đình H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho chị Vi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Đình Đ, sinh ngày 28/5/2016; giao anh Trần Đình H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Đình S, sinh ngày 16/5/2013. Về cấp cưỡng nuôi con anh H1, chị H không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Vi Thị H và anh Trần Đình H1 thỏa thuận để chị H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí DSST theo biên lai số 0015532 ngày 24/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Hoàn trả lại chị H 150.000đ án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã E, huyện M, tỉnh Đăk Lắk;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn